

Bài 13. CÔNG DÂN VỚI CỘNG ĐỒNG

Học sinh làm các bài tập trắc nghiệm sau: (có đáp án để đối chiếu).

Câu 1. Toàn thể những người cùng chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt được gọi là

- A. Cộng đồng.
- B. Tập thể.
- C. Dân cư.
- D. Làng xóm.

Câu 2. Tập thể nào dưới đây không phải là cộng đồng?

- A. Nhân dân trong khu dân cư.
- B. Người Việt Nam ở nước ngoài.
- C. Tổ học tập.
- D. Trường học.

Câu 3. Cộng đồng là hình thức thể hiện các mối liên hệ và quan hệ xã hội

- A. Của con người
- B. Của đất nước
- C. Của cán bộ, công chức.
- D. Của tập thể người lao động.

Câu 4. Mỗi người là một thành viên, một tế bào

- A. Của cộng đồng
- B. Của Nhà nước.
- C. Của thời đại.
- D. Của nền kinh tế đất nước.

Câu 5. Cá nhân có trách nhiệm thực hiện những nhiệm vụ mà cộng đồng giao phó, tuân thủ những quy định, những nguyên tắc

- A. Của cuộc sống.
- B. Của cộng đồng.
- C. Của đất nước.
- D. Của thời đại.

Câu 6. Mỗi công dân cần có việc làm, hành vi nào dưới đây khi sống trong cộng đồng?

- A. Sống không cần quan tâm đến cộng đồng.
- B. Sống có trách nhiệm với cộng đồng.
- C. Sống vô tư trong cộng đồng.
- D. Sống giữ mình trong cộng đồng.

Câu 7. Nhân nghĩa là lòng thương người và đối xử với người

- A. Theo nguyên tắc.
- B. Theo lẽ phải.
- C. Theo tình cảm
- D. Theo từng trường hợp.

Câu 8. Nhân nghĩa thể hiện ở suy nghĩ, tình cảm và hành động cao đẹp của

- A. Quan hệ giữa các tầng lớp nhân dân.
- B. Quan hệ giữa người với người.
- C. Quan hệ giữa các giai cấp khác nhau.
- D. Quan hệ giữa các địa phương.

Câu 9. Nhân nghĩa giúp cho cuộc sống của con người trở nên

- A. Hoàn thiện hơn.
- B. Tốt đẹp hơn
- C. May mắn hơn.
- D. Tự do hơn.

Câu 10. Nhân nghĩa là truyền thống đạo đức cao đẹp của dân tộc ta, được hun đúc qua các thế hệ từ ngàn xưa cho đến ngày nay và ngày càng được

- A. Ủng hộ.
- B. Duy trì, phát triển
- C. Bảo vệ.
- D. Tuyên truyền sâu rộng.

Câu 11. Biểu hiện nào dưới đây không phải là nhân nghĩa ?

- A. Lòng thương người.
- B. Giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

C. Chỉ giúp đỡ người nào đã giúp đỡ mình.

D. Nhường nhịn người khác.

Câu 12. Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện của nhân nghĩa?

A. Yêu thương mọi người như nhau.

B. Không có chấp với người có lỗi lầm, biết hối cải.

C. Yêu ghét rõ ràng.

D. Luôn nhường nhịn trong cuộc sống.

Câu 13. Quan tâm, chia sẻ với những người xung quanh, trước hết là những người trong gia đình, thầy cô giáo, bạn bè, làng xóm láng giềng là biểu hiện của

A. Tình cảm.

B. Nhân nghĩa.

C. Chu đáo.

D. Hợp tác.

Câu 14. Tích cực tham gia các hoạt động “ Uống nước nhớ nguồn” và “ Đền ơn đáp nghĩa” là biểu hiện nào dưới đây về trách nhiệm của công dân với cộng đồng?

A. Lòng thương người.

B. Nhân nghĩa.

C. Biết ơn.

D. Nhân đạo.

Câu 15. Kính trọng và biết ơn các vị anh hùng dân tộc, những người có công với đất nước, với dân tộc là biểu hiện của

A. Biết ơn.

B. Nhân nghĩa.

C. Tôn kính.

D. Truyền thống.

Câu 16. Hành vi, việc làm nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của nhân nghĩa?

A. Tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

B. Nhân ái, thương yêu con người.

C. Giúp đỡ người khác để tạo tiếng tốt cho bản thân.

D. Sẵn sàng giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

Câu 17. Nhường nhịn, giúp đỡ người khác lúc sa cơ lỡ bước là việc làm thể hiện phẩm chất đạo đức nào dưới đây của công dân với cộng đồng?

A. Trách nhiệm.

B. Nhân nghĩa.

C. Thương người

D. Thân ái.

Câu 18. Biểu hiện nào dưới đây là sống hòa nhập?

A. Sống tự do trong xã hội.

B. Sống gần gũi, chan hòa với mọi người.

C. Sống theo sở thích cá nhân.

D. Sống phù hợp với thời đại.

Câu 19. Sống vui vẻ, cởi mở, chan hòa với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh là

A. Sống thân thiện.

B. Sống hòa nhập.

C. Sống vô tư.

D. Sống hợp tác.

Câu 20. Sống gần gũi với mọi người và có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng là biểu hiện của

A. Sống có trách nhiệm.

B. Sống hòa nhập.

C. Sống hợp tác.

D. Sống tích cực.

Câu 21. Người sống hòa nhập với cộng đồng sẽ có thêm niềm vui và sức mạnh

A. Trong một số trường hợp.

B. Vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

C. Để làm giàu cho gia đình mình. D. Để chinh phục thiên nhiên.

Câu 22. Những chuẩn mực đạo đức nào dưới đây là cần thiết của mỗi công dân đối với cộng đồng?

A. Yêu nước, yêu tập thể. B. Nhân nghĩa, hòa nhập, hợp tác.
C. Rộng lượng, chân thành. D. Chăm chỉ, nhiệt tình, nhanh nhẹn.

Câu 23. Chung sức làm việc giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung được gọi là

A. Hợp tác. B. Đoàn kết.
C. Giúp đỡ. D. Đồng lòng.

Câu 24. Mọi người cùng bàn bạc với nhau trong công việc chung và sẵn sàng hỗ trợ giúp đỡ nhau khi cần thiết là biểu hiện của

A. Hợp tác. B. Chung sức.
C. Cộng đồng. D. Trách nhiệm.

Câu 25. Mọi người cần phải hợp tác vì lý do nào sau đây?

A. Vì mỗi người không thể tự hoàn thành công việc riêng.
B. Vì hợp tác đem lại hiệu quả cao hơn cho công việc chung.
C. Vì sự phân công trong xã hội.
D. Vì mỗi người đều có tính sáng tạo.

Câu 26. Hợp tác phải dựa trên yếu tố nào dưới đây?

A. Tự giác, tự lực, tự chủ. B. Tự nguyện, bình đẳng.
C. Cần cù, sáng tạo. D. Nhiệt tình, chân thành.

Câu 27. Biết hợp tác trong công việc chung là yêu cầu đối với mỗi công dân trong

A. Xã hội hiện đại. B. Xã hội cũ.
C. Xã hội tương lai. D. Xã hội công nghiệp.

Câu 28. Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện của hợp tác trong học sinh?

A. Bàn bạc vớ nhau về việc gây chia rẽ trong lớp học.
B. Cùng nhau thảo luận bài tập nhóm.
C. Hai người hát chung một bài.
D. Hai người mắng một người.

Câu 29. Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện hợp tác giữa các dân tộc trên đất nước Việt Nam?

A. Một số người cùng bàn với nhau chia rẽ dân tộc mình với dân tộc khác.
B. Nhân dân hai dân tộc trong bản cùng thảo luận xây dựng cây cầu treo mới.
C. Một nhóm thanh niên trong bản cùng nhau đánh người thuộc dân tộc khác.
D. Hai người của dân tộc A cùng nhau lấn chiếm đất của người thuộc dân tộc B.

Câu 30. Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện của hợp tác giữa các địa phương ở Việt Nam?

A. Chính quyền xã A và xã B cùng bàn với nhau về việc cô lập xã C.
B. Nhân dân thôn C và thôn D cùng nhau công kích nhân dân xã E.
C. Xã P và xã Q cùng nhau xây dựng cây cầu nối đường đi chung giữa hai xã.

D. Hai thôn cạnh nhau bàn bạc rất nhiều về làm đường đi chung nhưng không có kết quả.

Câu 31. Năm học nào bạn H cũng đạt Học sinh Giỏi, nhưng sống xa cách mọi người trong lớp. Vì cho rằng mình học giỏi rồi nên H không muốn học nhóm cùng các bạn khác. Nếu là bạn của H, em sẽ khuyên bạn như thế nào?

- A. Học giỏi thì không cần học nhóm nữa.
- B. Cần học nhóm để cùng hợp tác với các bạn.
- C. Cần học nhóm nhưng không cần hợp tác.
- D. Không cần hợp tác với ai mà chỉ cần học giỏi.

Câu 32. Chi đoàn thanh niên lớp 10A phát động phong trào quyên góp sách cho các bạn vùng lũ lụt. Các bạn đoàn viên và thanh niên đều tham gia tích cực đóng góp chung vào phong trào Đoàn trường. việc làm của Chi đoàn thanh niên lớp 10A là biểu hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân trong cộng đồng?

- A. Yêu thương người nghèo khổ.
- B. Nhân nghĩa.
- C. Hòa nhập.
- D. Tự giác.

Câu 33. Dân tộc Việt Nam có truyền thống “Lá lành đùm lá rách”. Sau những trận lũ lụt ở miền Trung, nhân dân khắp nơi trong cả nước lại quyên góp ủng hộ, chia sẻ khó khăn cho nhân dân vùng lũ lụt. việc làm nào là biểu hiện phẩm chất nào của công dân trong cộng đồng?

- A. Đoàn kết.
- B. Nhân nghĩa.
- C. Hợp tác.
- D. Chia sẻ.

Câu 34. Là học sinh giỏi của lớp nhưng bạn H sống xa lánh với hầu hết các bạn trong lớp, vì cho rằng mình học giỏi thì chỉ cần chơi với một vài bạn học giỏi là được. Nếu là bạn của H, em có thể khuyên H như thế nào cho phù hợp?

- A. H cứ sống như cách mình suy nghĩ là được.
- B. Không cần phải gần gũi với các bạn ở trong lớp.
- C. Nên sống hòa nhập với mọi người, H sẽ được mọi người yêu quý.
- D. Nếu sống hòa nhập với mọi người sẽ mất rất nhiều thời gian không cần thiết.

Câu 35. Mùa hè năm 2016, Đoàn Thanh niên tình nguyện của Trường Đại học X đã đi đến một số nơi xa xôi, hẻo lánh của miền núi để tuyên truyền, phổ biến về hoạt động bảo vệ môi trường. Việc làm này của Đoàn thanh niên là thể hiện điều gì dưới đây?

- A. Hoạt động bảo vệ môi trường.
- B. Trách nhiệm của thanh niên trong cộng đồng.
- C. Trách nhiệm về công tác tình nguyện.
- D. Hoạt động mùa hè xanh.

Câu 36. Là Bí thư Đoàn thanh niên, bạn D không những tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể và hoạt động do nhà trường tổ chức mà còn tích cực vận động bạn bè cùng tham gia. Việc làm của bạn D là biểu hiện của trách nhiệm nào dưới đây của thanh niên-học sinh?

- A. Sống tử tế.
- B. Sống hòa nhập.
- C. Sống hợp tác.
- D. Sống tích cực.

Câu 37. Tổ 1 của lớp 10D là một tập thể làm việc tích cực và có hiệu quả. Các bạn trong tổ thường xuyên cùng nhau trao đổi để giải quyết các yêu cầu chung trong học tập và trong công việc. Việc làm của tổ 1 thể hiện chuẩn mực đạo đức nào dưới đây của công dân trong cộng đồng?

- A. Hòa nhập. B. Thân thiện.
C. Hợp tác. D. Cộng tác.

Câu 38. Khi cô giáo giao bài tập thảo luận nhóm, các thành viên trong nhóm B cùng nhau thảo luận tích cực để làm bài tập. Hành vi, việc làm của nhóm B là biểu hiện trách nhiệm nào dưới đây của học sinh trong học tập?

- A. Tận tâm. B. Tự giác.
C. Hợp tác. D. Tự lực cánh sinh.

Câu 39. khi được giao bài tập nhóm, các bạn trong nhóm A làm việc theo đúng sự phân công của bạn Trưởng nhóm. Cuối cùng cả nhóm trao đổi, thống nhất tạo thành kết quả chung. Hành vi, việc làm của nhóm B là biểu hiện điều gì dưới đây trong học tập?

- A. Làm việc có kế hoạch. B. Làm việc nghiêm túc.
C. Hợp tác. D. Khoa học.

Câu 40. Nhờ có thảo luận, trao đổi và cùng thực hiện kế hoạch theo hợp đồng mà nhiều công trình kiến trúc giữa các địa phương được hoàn thành đúng thời hạn và có chất lượng. Hoạt động chung này thể hiện yêu cầu nào dưới đây trong lao động?

- A. Tận tâm. B. Hợp tác.
C. Thiện chí D. Nhiệt tình.

Đáp án

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	A	C	A	A	B
Câu	6	7	8	9	10
Đáp án	B	B	B	B	B
Câu	11	12	13	14	15
Đáp án	C	B	B	B	B
Câu	16	17	18	19	20
Đáp án	C	B	B	B	B
Câu	21	22	23	24	25
Đáp án	B	B	A	A	B
Câu	26	27	28	29	30

Đáp án	B	A	B	B	C
Câu	31	32	33	34	35
Đáp án	B	B	B	C	B
Câu	36	37	38	39	40
Đáp án	C	C	C	C	B

Câu 41: Thế nào là sống hòa nhập?

- A. Là sống gần gũi, chan hòa, không xa lánh mọi người; không gây mâu thuẫn, bất hòa với người khác; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.
- B. Là sống vui vẻ, biết đem lại niềm vui và hạnh phúc cho người khác; không gây mâu thuẫn, bất hòa với người khác.
- C. Là sống chân thành, gần gũi, không xa lánh mọi người; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.
- D. Là sống tốt với tất cả mọi người có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.

Câu 42: Hợp tác phải dựa trên nguyên tắc nào ?

- A. Tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi và không ảnh hưởng đến lợi ích của người khác
- B. Chỉ tự nguyện hợp tác khi cần thiết và phải thật bình đẳng thì mới hợp tác
- C. Tự nguyện, bình đẳng và cùng có lợi
- D. Có lợi cho bản thân là được, không cần biết gây hại cho ai

Câu 43: Một trong những biểu hiện của nhân nghĩa là:

- A. Thể hiện ở sự hợp tác, bàn bạc với nhau khi cần thiết.
- B. Thể hiện ở sự thương yêu, kính trọng và biết nghĩ về nhau.
- C. Thể hiện ở sự đoàn kết, quan tâm, vui vẻ với mọi người xung quanh.
- D. Lòng nhân ái, sự thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong hoạn nạn, khó khăn; không đả đốn tính toán.

Câu 44: Người sống không hòa nhập sẽ cảm thấy:

- A. Có thêm niềm vui và sức mạnh vượt qua khó khăn trong cuộc sống.
- B. Hạnh phúc và tự hào hơn.
- C. Tự tin, cởi mở, chan hòa.
- D. Đơn độc, buồn tẻ, cuộc sống sẽ kém ý nghĩa.

Câu 45: Câu tục ngữ nào sau đây không nói về sự hòa nhập:

- A. Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn.
- B. Đồng cam cộng khổ.
- C. Chung lưng đấu cật.
- D. Túc nước vỡ bờ.

Câu 46: Xây dựng giờ học tốt, đó là biểu hiện của:

- A. Hạnh phúc.
- B. Sự hợp tác.
- C. Sống nhân nghĩa.
- D. Pháp luật

Câu 47: Câu tục ngữ nào sau đây nói về sống hòa nhập:

- A. Chia ngọt sẻ bùi.
- B. Một miếng khi đói bằng một gói khi no.

C. **Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn.** D. Nhường cơm sẻ áo.

Câu 48: Câu ca dao “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao” nói về vấn đề gì?

A. **Hợp tác.** B. Đoàn kết. C. Nhân nghĩa. D. Hòa nhập.

Câu 49: “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước” quan điểm trên của Đảng ta nói về vấn đề gì?

A. Nhân nghĩa. B. Trách nhiệm. C. **Hợp tác.** D. Hòa nhập.

Câu 50: Câu tục ngữ “Thương người như thể thương thân” nói về vấn đề gì?

A. Trách nhiệm. B. Nhâm phẩm. C. Nghĩa vụ. D. **Nhân nghĩa.**

Câu 51: Đời sống cộng đồng chỉ lành mạnh nếu nó được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

A. Mỗi người tự phát triển, không phương hại đến nhau.

B. Tự chủ, đôi bên cùng có lợi.

C. Không gây mâu thuẫn, hữu nghị, hợp tác.

D. **Công bằng, dân chủ, kỉ luật.**

Câu 52: Gần gũi, vui vẻ, cởi mở, chan hòa với mọi người, đó là:

A. Pháp luật.

B. **Sống hòa nhập.**

C. Nhân nghĩa.

D. Sự hợp tác.

Câu 53: Theo em, “nghĩa” có nghĩa là gì?

A. **Cách xử thế hợp lẽ phải.**

B. Lòng yêu nước.

C. Lòng thương người.

D. Tình cảm giữa con người với thiên nhiên.

Câu 54: Cộng đồng là gì?

A. Tập hợp những người ở một nơi, cùng sống với nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.

B. Là hình thức thể hiện các mối quan hệ và liên hệ xã hội của con người.

C. Là môi trường xã hội để các cá nhân thực sự liên kết hợp tác với nhau.

D. **Là toàn thể những người cùng chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.**

Câu 55: Theo em, “nhân” có nghĩa là gì?

A. Tình cảm giữa con người với thiên nhiên. B. Cách xử thế hợp lẽ phải.

C. Lòng yêu nước.

D. **Lòng thương người.**

Câu 56: Chọn từ đúng với phần chấm lửng (.....) trong văn bản dưới đây:

“Người sống hoà nhập sẽ có thêm niềm vui và ... vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống”.

A. Hạnh phúc

B. Sự ủng hộ

C. tình yêu

D. **sức mạnh**

Câu 57: Chọn từ đúng với phần chấm lửng (.....) trong văn bản dưới đây:

“Hợp tác trong công việc chung là một ... quan trọng của người lao động mới”.

A. yếu tố

B. yêu cầu

C. đòi hỏi

D. **phẩm chất**

Câu 58: Chọn từ đúng với phần chấm lửng (.....) trong văn bản dưới đây:
“Nhân nghĩa là tốt đẹp của dân tộc Việt Nam”.

- A. lối sống
B. giá trị
C. phong cách
D. truyền thống

Câu 59: Câu tục ngữ nào nói về cách sống hòa nhập:

- A. Cá lớn nuốt cá bé.
B. Cháy nhà ra mặt chuột.
C. Đền nhà ai nấy rạng.
D. Hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau.

Câu 60: Em tán thành với ý kiến nào sau đây:

- A. Chỉ nên hợp tác với người khác khi mình cần họ giúp đỡ.
B. Chỉ có những người năng lực yếu kém mới cần phải hợp tác.
C. Việc của ai người nấy biết.
D. Hợp tác trong công việc giúp mỗi người học hỏi được những điều hay từ những người khác.

Câu 61: Câu tục ngữ “Lá lành đùm lá rách” nói về vấn đề gì?

- A. Trách nhiệm.
B. Lương tâm.
C. Nhân phẩm.
D. Nhân nghĩa.

Câu 62: Nhân nghĩa giúp cho cuộc sống của con người trở nên:

- A. Lành mạnh hơn.
B. Thanh thản hơn.
C. Cao thượng hơn.
D. Tốt đẹp hơn.

Câu 63: Truyền thống đạo đức nào sau đây của dân tộc ta được kế thừa và phát triển trong thời đại ngày nay:

- A. Trung quân.
B. Tam tông.
C. Trọng nam, kinh nữ.
D. Nhân nghĩa.

Câu 64: Thương người và đối xử với người theo lẽ phải, đó là:

- A. Nhân từ.
B. Nhân ái.
C. Nhân hậu.
D. Nhân nghĩa.

Câu 65: Một cá nhân có thể tham gia bao nhiêu cộng đồng?

- A. Một.
B. Bốn.
C. Năm.
D. Nhiều.

Câu 66: Thế nào là hợp tác?

- A. Là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong nhiều công việc, nhiều lĩnh vực nào vì mục đích riêng.
B. Là cùng làm chung một nghề, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong nhiều công việc.
C. Là giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong nhiều công việc, nhiều lĩnh vực nào đó vì cùng sống một nơi.
D. Là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào vì mục đích chung.

Câu 67: Hợp tác giữa Việt Nam – Nhật là hợp tác gì?

- A. Hợp tác giữa các cá nhân.
B. Hợp tác giữa các nhóm.
C. Hợp tác giữa các nước.
D. Hợp tác giữa các quốc gia.

Câu 68: Chọn từ đúng với phần chấm lửng (.....) trong văn bản dưới đây:
“Cá nhân có ... thực hiện những nhiệm vụ mà cộng đồng giao phó, tuân thủ những quy định, những nguyên tắc của cộng đồng”.

- A. ý thức
B. lương tâm
C. đòi hỏi
D. trách nhiệm

Câu 69: Trách nhiệm của bản thân trong việc phát huy truyền thống nhân nghĩa của dân tộc là gì?

- A. Kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.
B. Sống vui vẻ, chan hòa với ông bà, cha mẹ.
C. Kính trọng, và chỉ chăm sóc khi ông bà, cha mẹ về già.
D. Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ.

Câu 70: Biểu hiện của hợp tác là gì?

- A. Mọi người cùng bàn bạc, phối hợp nhịp nhàng với nhau.
B. Mọi người cùng làm một nơi, phối hợp nhịp nhàng, biết về nhiệm vụ của nhau.
C. Mọi người cùng bàn bạc với nhau, phân công nhiệm vụ, biết về nhiệm vụ của nhau.
D. Mọi người cùng bàn bạc, phối hợp nhịp nhàng, biết về nhiệm vụ của nhau và sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhau khi cần thiết.

Câu 71. Cùng chung sức làm việc, biết giúp đỡ, hỗ trợ, phối hợp lẫn nhau vì mục đích chung là sự thể hiện lối sống

- A. nhân nghĩa. B. hòa nhập. C. hợp tác. D. hội nhập.

Câu 72. Hợp tác phải dựa trên cơ sở nào sau đây?

- A. Tự tin, tin cậy. B. Tự nguyện, bình đẳng.
C. Tự trọng, công bằng. D. Tự giác, tôn trọng.

Câu 73. Phẩm chất đạo đức nào sau đây là biểu hiện của người có lối sống nhân nghĩa?

- A. Chan hòa. B. Tự trọng. C. Tự giác. D. Vị tha.

Câu 74. Quan niệm nào sau đây thể hiện lối sống nhân nghĩa?

- A. Nhập gia tùy tục. B. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
C. Máu chảy ruột mềm. D. Qua sông lụy đò.

Câu 75. Phong tục nào sau đây thể hiện lối sống nhân nghĩa của dân tộc ta?

- A. Xông đất đầu năm. B. Đi lễ chùa đầu năm.
C. Ăn trầu. D. Cúng giỗ ông bà.

Câu 76. Biết thương người, đối xử với người theo lẽ phải là sự thể hiện lối sống

- A. Nhân nghĩa. B. Vị tha.
C. Hợp tác. D. Hội nhập.

Câu 77. Lối sống hòa nhập mang lại lợi ích nào sau đây?

- A. Niềm vui, sức mạnh. B. Công bằng, tự do.
C. Sự bình đẳng. D. Niềm tin.

Câu 78. Phẩm chất đạo đức nào sau đây là biểu hiện của người có lối sống hòa nhập?

- A. Chan hòa. B. Bao dung.
C. Nhân ái. D. Vị tha.

Câu 79. Quan niệm nào sau đây thể hiện lối sống nhân nghĩa?

- A. Chết vinh hơn sống nhục. B. Ngọc nát còn hơn ngói lành.
C. Môi hở, răng lạnh. D. Cả bè hơn cây nứa.

Câu 90. Phong tục nào sau đây thể hiện lối sống nhân nghĩa của dân tộc ta?

- A. Tào mộ. B. Dựng cây nêu ngày tết.

C. Cưới xin.

D. Hái lộc đầu năm.

Câu 91. Hợp tác phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?

A. Tự giác, kỷ luật, tin tưởng.

B. Tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi.

C. Công bằng, trung thực, thẳng thắn.

D. Đoàn kết, chia sẻ, thân thiện.

Câu 92. Biểu hiện nào dưới đây **không thể hiện** tinh thần nhân nghĩa?

A. Tha thứ cho người lỗi lầm biết hối cải.

B. Giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

C. Chỉ giúp đỡ người nào đã giúp đỡ mình.

D. Biết nhường nhịn người khác.

Câu 93. Nội dung nào sau đây **không đúng** khi nói về hợp tác?

A. Mỗi người đều có điểm mạnh để bổ sung, hỗ trợ nhau.

B. Nhiều người không thể hoàn thành được công việc.

C. Đem lại chất lượng, hiệu quả cao cho công việc.

D. Là phẩm chất quan trọng của người lao động mới.

Câu 94. Câu nào sau đây là đúng khi nói về sự hòa nhập?

A. Người sống hòa nhập có thêm niềm vui, sức mạnh vượt qua khó khăn.

B. Người sống hòa nhập bị thiệt thòi vì luôn phải hy sinh vì người khác.

C. Chỉ có những người kém cỏi mới phải cần hòa nhập với người khác.

D. Không cần phải tham gia các hoạt động tập thể vì điều đó là không cần thiết.

Câu 95. Câu nào sau đây nói về nhân nghĩa?

A. Cái nét đánh chết cái đẹp.

B. Lá lành đùm lá rách.

C. Thua keo này bày keo khác.

D. Ăn miếng trả miếng.

Câu 96. Câu nào dưới đây **không thể hiện** sự hợp tác?

A. Đông tay thì vỗ nên kêu.

B. Buôn có bạn, bán có phường.

C. Cả bè hơn cây nứa.

D. Ruộng ai thì nấy đắp bờ.

Câu 97. Chi đoàn lớp 10A phát động phong trào gây quỹ giúp đỡ bạn nghèo vượt khó. Việc làm này biểu hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân đối với cộng đồng?

A. Tri ân.

B. Nhân nghĩa.

C. Hòa nhập.

D. Tự giác.

Câu 98. Chương trình “Thắp nến tri ân” tại nghĩa trang liệt sĩ vào ngày 27/7 hàng năm là thể hiện truyền thống nào sau đây của dân tộc Việt Nam?

A. Hòa nhập.

B. Hợp tác.

C. Nhân nghĩa.

D. Yêu nước.

Câu 99. Lòng thương người và đối xử với người theo lẽ phải được gọi là khái niệm về

A. lương tâm.

B. nhân nghĩa.

C. hợp tác.

D. hòa nhập.

Câu 100. Biết tin đồng bào miền Trung bị lũ lụt, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, ông T đã gửi tiền và quần áo để ủng hộ cho đồng bào. Việc làm của ông T thể hiện trách nhiệm nào sau đây của công dân với cộng đồng?

A. Nhân nghĩa.

B. Hòa nhập.

C. Hợp tác.

D. Nghĩa vụ.

Câu 101. Gia đình bạn Q vừa chuyển về nơi ở mới. Sau khi ổn định nhà cửa, bố mẹ bạn Q đã đi chào hỏi những nhà hàng xóm. Việc làm của bố mẹ bạn Q thể hiện trách nhiệm nào sau đây của công dân đối với cộng đồng?

A. Nhân nghĩa.

B. Hòa nhập.

C. Hợp tác.

D. Nghĩa vụ.

Câu 102. Đang cùng với các bạn D, H, L trên đường đến trường, bạn B nhìn thấy ông K vội vã chạy ô tô đi sau khi va quệt khiến xe máy của bà C bị ngã làm hàng hóa trên xe bị đổ ra đường. Bạn B đã nói với các bạn nên dừng lại để giúp đỡ. Bạn D và H không đồng ý, cho rằng bọn mình nên đến trường để khỏi bị trễ giờ học. Bạn L thì cho rằng giúp đỡ là việc của

người lớn. Bạn B vẫn giữ ý kiến của mình và đã đến giúp đỡ. Những ai dưới đây **không** thể hiện tốt trách nhiệm của công dân với cộng đồng?

A. Bạn D, bạn H và bạn L.

C. Bạn D, bạn H, bạn L và ông K.

B. Bạn D, bạn H và ông K.

D. Ông K, bạn L.